

Số: /SGD&ĐT-TCCB Hòa Bình, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO
Kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP

Căn cứ Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ về quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở;

Căn cứ Công văn số 10705/VPUBND-NVK ngày 04/12/2023 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc triển khai thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP,

Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành và phối hợp các đơn vị liên quan

Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình đã tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện tốt công tác tuyên truyền, triển khai, thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ; tham mưu xây dựng Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện lộ trình nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 06/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về nâng trình độ chuẩn được đào tạo giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Trên cơ sở kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố tiến hành rà soát thực trạng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên cấp học mầm non, tiểu học, trung học cơ sở, trong đó tập trung vào đội ngũ giáo viên chưa đạt chuẩn về trình độ được đào tạo theo Luật Giáo dục năm 2019 có nguyện vọng học nâng chuẩn, để từ đó đề xuất giải pháp, lộ trình thực hiện đào tạo, bồi dưỡng đối với cán bộ quản lý, giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở giai đoạn 2020-2025.

1.2. Một số thông tin chung

STT	Nội dung	Tổng số	Mầm non	Tiểu học	Trung học cơ sở
1	Tổng số giáo viên hiện có	13395	5348	4375	3672
2	Số giáo viên đạt trình độ chuẩn được đào tạo	11875	5092	3563	3220
3	Tỉ lệ % giáo viên đạt trình độ chuẩn được đào tạo	88,85%	95,21%	81,44%	87,69%

1.3. Kết quả đào tạo năm 2023

STT	Nội dung	Tổng số	Mầm non	Tiểu học		Trung học cơ sở
				Đào tạo từ trung cấp lên đại học	Đào tạo từ cao đẳng lên đại học	
1	Tổng số giáo viên dự kiến đào tạo theo kế hoạch năm 2023	298	75	23	104	96
2	Số giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn năm 2023	290	73	20	93	91
3	Số giáo viên được cử đi và hỗ trợ tiền đóng học phí	69	13	6	16	34
4	Số giáo viên tự túc tiền đóng học phí	234	70	23	82	59
5	Tỷ lệ GV tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn so với kế hoạch dự kiến	97,31	97,33%	86,95%	89,42%	94,79%

2. Dự kiến kế hoạch đào tạo

- Dự kiến phương thức đào tạo: Vừa làm vừa học

- Dự kiến về số lượng đào tạo:

STT	Nội dung	Mầm non	Tổng số	Tiểu học		Trung học cơ sở
				Đào tạo từ trung cấp lên đại học	Đào tạo từ cao đẳng lên đại học	
1	Tổng số giáo viên (thời điểm tháng 7/2020)	5129	1967	974	993	3331
2	Tổng số giáo viên chưa đạt trình độ chuẩn được đào tạo (thời điểm tháng 7/2020)	1420	1967	974	993	1237
2.1	Số lượng	1420	1967	974	993	1237
2.2	Tỷ lệ (so với tổng số GV)	27,68%	100%	100%	100%	37,13%
3	Tổng số GV thuộc đối tượng đào tạo nâng trình độ chuẩn (thời điểm tháng 7/2020)	818	1659	272	1387	998
3.1	Số lượng	818	1659	272	1387	998

3.2	Tỷ lệ (so với tổng số GV)	15,94%	84,34%	27,92%	139,6%	29,96%
4	Số GV đã và đang được đào tạo nâng trình độ chuẩn	692	1176	315	861	752
4.1	Số GV đã hoàn thành đào tạo	582	1002	305	697	635
4.2	Số GV đang tham gia đào tạo	110	174	10	164	117
4.3	Tỷ lệ GV đã và đang tham gia đào tạo so với tổng số giáo viên thuộc đối tượng đào tạo nâng trình độ chuẩn	84,59%	70,88%	115,8%	62,07%	75,35%
5	Số GV cần cử đi đào tạo trong thời gian tới	101	342	134	208	193
5.1	Số GV cử đi đào tạo năm 2024	40	150	62	88	96
5.2	Số GV cử đi đào tạo năm 2025	26	62	22	40	46
5.3	Số GV cử đi đào tạo năm 2026	14	39	16	23	18
5.4	Số GV cử đi đào tạo năm 2027	7	30	14	16	12
5.5	Số GV cử đi đào tạo năm 2028	6	28	10	18	10
5.6	Số GV cử đi đào tạo năm 2029	6	18	5	13	6
5.7	Số GV cử đi đào tạo năm 2030	2	15	5	10	5

3. Đánh giá việc thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP

3.1. Tác động của việc thực hiện Nghị định số 71/2020/NĐ-CP

Nghị định số 71/2020/NĐ-CP đã tác động mạnh mẽ đối với lộ trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; giáo viên tích cực tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu đặc biệt là chương trình GDPT 2018; tạo điều kiện cho các nhà trường xây dựng lộ trình, đảm bảo thực hiện linh hoạt các hoạt động; giáo viên được nắm bắt, tiếp thu kiến thức mới, phương pháp mới từ đó nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ.

3.2. Tồn tại, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện. Dự kiến các giải pháp khắc phục khó khăn

3.2.1. Tồn tại

- Tỷ lệ giáo viên nộp hồ sơ đăng ký tham gia đào tạo ít hơn so với kế hoạch đặt ra.

- Nguồn ngân sách nhà nước bố trí hàng năm cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức hạn hẹp, do đó phần lớn các giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn phải tự túc kinh phí.

- Số lượng giáo viên còn mỏng nên khi cử giáo viên tham gia đào tạo gây khó khăn cho việc sắp xếp, bố trí giáo viên dạy thay.

3.2.2. Các giải pháp khắc phục

- Xây dựng tiêu chí; xác định đối tượng, chỉ tiêu, số lượng giáo viên tham gia đào tạo nâng trình độ chuẩn và xây dựng kế hoạch thực hiện.

- Bố trí, sắp xếp giáo viên ở các cơ sở giáo dục hợp lý, bảo đảm thuận lợi cho giáo viên vừa làm, vừa học.

- Tham mưu, lựa chọn cơ sở đào tạo thực hiện đào tạo nâng chuẩn đối với giáo viên mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn tỉnh.

- Căn cứ số lượng giáo viên được cử đi đào tạo, xây dựng dự toán kinh phí hỗ trợ cho giáo viên được cử đi học theo quy định của pháp luật trình Sở Tài chính thẩm định.

3.3. Kiến nghị, đề xuất

Bộ Giáo dục và Đào tạo có hướng dẫn cụ thể về việc chi trả kinh phí đào tạo cho giáo viên theo Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 trong trường hợp giáo viên được cử đi đào tạo nâng trình độ chuẩn được đào tạo nhưng phải tự túc đi đào tạo do địa phương không đủ số lượng.

Trên đây là báo cáo Kết quả thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở theo quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hòa Bình năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hòa Bình./.

Nơi nhận:

- Cục Nhà giáo và Cán bộ quản lý giáo dục (*để báo cáo*);
- GD, các Phó GD Sở;
- Website ngành GD&ĐT;
- Lưu: VT, TCCB (ĐT).

GIÁM ĐỐC

Bùi Thị Kim Tuyền